TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGỌC HỒI** TỈNH KON TUM	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:37 /2018/QĐST- HNGĐ	*Ngọc Hồi, ngày 24 tháng 8 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ Hồ sơ việc dân sự thụ lý số 123/2018/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 8 năm 2018 của người yêu cầu: Chị Hoàng Thị A – sinh năm 1989; Địa chỉ: Thôn X, xã T, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum và anh Trần Văn K – sinh năm 1981; Địa chỉ: Nhà tạm giữ Công an huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015

- Căn cứ vào Điều 55; 81, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. **Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa**:

- Anh Trần Văn K - Sinh năm 1981

Địa chỉ: Nhà Tạm giữ Công an huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum.

- Chị Hoàng Thị A – Sinh năm 1986

Trú tại: Thôn X, xã T, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Văn K và chị Hoàng Thị A thỏa thuận cùng thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Hoàng Thị A có trách nhiệm trực tiếp chăm sóc, nuôi dạy con chung là Trần Văn T – sinh ngày 16/01/2005 cho đến khi cháu T trưởng thành đủ 18 tuổi và tự lập được.

Anh Trần Văn K không phải đóng tiền cấp dưỡng nuôi con. Các bên có quyền đi lại, thăm nom con chung không ai được quyền ngăn cản.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí: Căn cứ Điều 144, khoản 2 Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự. Khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Chị Hoàng Thị A nhận nộp toàn bộ tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng). Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị A đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số: AA/2016/0000114 ngày 06/8/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc Hồi. Chị Hoàng Thị A đã nộp xong tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND huyện Ngọc Hồi;*
- *TAND tỉnh Kon Tum;*
- *TAND cấp cao tại Đà Nẵng;*
-*UBND xã Tân Cảnh;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN
(Đã ký)

VŨ VĂN THUẤN